

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2020

QUY CHẾ BỔ SUNG
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHO THỜI GIAN CÒN LẠI CÁN BỘ QUẢN LÝ 2017-2022
TỔNG HỘI ĐỒNG BỔ TỤT HỘI ĐỒNG NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN PVI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần PVI (PVI),

Để thực hiện công bố bổ tụt hội đồng năm 2020 (HĐQT) của Công ty Cổ phần PVI thì tiến hành bổ sung thành viên Hội đồng quản trị PVI cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 theo các nội dung sau đây:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này bao gồm những quy định về việc bổ sung thành viên Hội đồng quản trị PVI cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 tại HĐQT bổ tụt hội đồng năm 2020 của Công ty Cổ phần PVI.

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

Theo quy định tại Điều 24, Điều lệ Công ty Cổ phần PVI, Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành, thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn sau đây:

- Có năng lực hành vi dân sự, không thuộc bất kỳ một quy định nào của pháp luật;
- Không đang là thành viên Hội đồng quản trị của quá 05 công ty khác.
- Là công dân Việt Nam/ người Việt Nam sinh sống ít nhất 6% tổng số vốn góp thông có quy định quy định của công ty tại thời điểm chốt danh sách bổ tụt hoặc công ty khác có trình chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh.

Điều 3: Điều kiện bổ tụt

Công dân Việt Nam và người nước ngoài (sau đây gọi tắt là công dân) có quy định bổ tụt theo danh sách công dân Công ty Cổ phần PVI do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 20/11/2020.

Điều 4: Điều kiện bổ tụt thành viên Hội đồng quản trị

- 4.1 Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT bổ tụt bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022 của HĐQT.
- 4.2 Điều kiện bổ tụt thành viên Hội đồng quản trị:

Các công nhân ghi nhận 6% số phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền góp số quyền biểu quyết cá nhân vào phiếu bầu các thành viên Hội đồng quản trị. Công nhân nhóm công nhân ghi nhận 10% số phần có quyền biểu quyết cá nhân thành viên; từ 10% đến 30% cá nhân hai thành viên; từ 30% đến 50% cá nhân ba thành viên; từ 50% đến 65% cá nhân bốn thành viên và từ 65% trở lên cá nhân sáu thành viên.

Điều 5: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- 5.1. Danh sách các thành viên bầu sung vào HĐQT sẽ xếp theo thứ tự ABC theo tên, họ và tên trên phiếu bầu.
- 5.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:
 - Phiếu bầu có in thông tin, có tính số quyền biểu quyết theo Mã công nhân;
 - Công nhân phát phiếu bầu theo Mã công nhân (số họ và họ chữ đệm quy định);
 - Trường hợp ghi sai, công nhân Ban Kiểm phiếu kiểm tra phiếu bầu khác;
 - Công nhân tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng công nhân vào ô trống của công nhân đó trên phiếu bầu.
 - Công nhân ký và ghi rõ họ tên sau khi ghi xong phiếu bầu
- 5.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:
 - Phiếu không theo Mẫu quy định của PVI, không có dấu của PVI;
 - Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thu được danh sách công nhân của HĐQT thông qua trực tiếp khi tiến hành bầu;
 - Phiếu có tính số quyền biểu quyết cho những công nhân của công nhân vượt quá tính số quyền biểu quyết của công nhân đó ghi (bao gồm quyền số họ và họ chữ đệm quy định).
 - Phiếu bầu không còn nguyên vẹn.
 - Phiếu bầu không có chữ ký của công nhân không ghi rõ họ tên.

Điều 6: Phương thức bầu và nguyên tắc bầu nhân phiếu

- 6.1. Việc biểu quyết bầu sung thành viên HĐQT thực hiện bằng phiếu kín theo phương thức bầu nhân phiếu.
- 6.2. Quyền biểu quyết cá nhân tính theo số phần số họ, họ chữ đệm quy định của công nhân. Kết quả bầu sung cá nhân tính trên số phần có quyền biểu quyết của công nhân tham dự hội đồng.
- 6.3. Mọi công nhân tham dự hội đồng số đông nhất (01) Phiếu bầu tự nguyện viết số phần số họ và họ chữ đệm quy định.
- 6.4. Mọi công nhân có tính số quyền biểu quyết tự nguyện viết số phần có quyền biểu quyết (bao gồm số phần số họ, họ chữ đệm quy định) nhân viên số lượng thành viên bầu sung của HĐQT. Các trường hợp sau:

(i) Bầu sung thành viên HĐQT

$$\boxed{\begin{matrix} \text{T} \text{ tính số quyền} \\ \text{biểu quyết} \end{matrix}} = \boxed{\begin{matrix} \text{T} \text{ tính số phần có} \\ \text{quyền biểu quyết} \end{matrix}} \times \boxed{\begin{matrix} \text{S} \text{ thành viên} \\ \text{bầu sung của} \\ \text{H} \text{ Q} \text{ T} \end{matrix}}$$

Danh sách các; Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tổng số phiếu có quy định quy tắc (bao gồm các phiếu số và/hoặc các quy định); Kết quả kiểm phiếu và Danh sách trúng cử.

9.2. Biên bản kiểm phiếu công bố trực tiếp.

Điều 10: Quy định khác

Những khi cần điều chỉnh và kiểm phiếu số do Chủ tịch hội đồng quy tắc và ghi vào biên bản cuộc họp Hội đồng.

Điều 11: Hiệu lực thi hành

Quy định này gồm có 11 (mười một) điều, các công khai tại Hội đồng có hiệu lực thi hành ngay sau khi Hội đồng bắt đầu tháng năm 2020 bởi quy tắc thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**